# Ví dụ minh họa nguyên lý Kế thừa (Inheritance) trong Python

### Mã nguồn minh họa:

class Animal:  
 def \_\_init\_\_(self, name):  
 self.name = name  
  
 def speak(self):  
 return "Some sound"  
  
class Dog(Animal):  
 def \_\_init\_\_(self, name, breed):  
 super().\_\_init\_\_(name)  
 self.breed = breed  
  
 def speak(self):  
 return "Woof!"  
  
# Tạo đối tượng Dog  
dog1 = Dog("Buddy", "Golden Retriever")  
print(dog1.name) # In ra tên của chó  
print(dog1.breed) # In ra giống loài  
print(dog1.speak()) # Gọi phương thức speak() của lớp Dog

## Giải thích từng dòng:

* \*\*class Animal:\*\* Khai báo lớp cha (base class) tên là Animal.
* \*\*def \_\_init\_\_(self, name):\*\* Hàm khởi tạo nhận tham số name và gán vào thuộc tính self.name.
* \*\*def speak(self):\*\* Định nghĩa phương thức speak() chung cho mọi loài động vật, trả về chuỗi 'Some sound'.
* \*\*class Dog(Animal):\*\* Lớp Dog kế thừa từ lớp Animal. Điều này có nghĩa Dog có thể sử dụng các thuộc tính và phương thức của Animal.
* \*\*def \_\_init\_\_(self, name, breed):\*\* Ghi đè (override) hàm khởi tạo để thêm thuộc tính breed (giống loài).
* \*\*super().\_\_init\_\_(name):\*\* Gọi lại hàm khởi tạo của lớp cha Animal để khởi tạo thuộc tính name.
* \*\*def speak(self):\*\* Ghi đè phương thức speak() của lớp cha để trả về 'Woof!'.
* \*\*dog1 = Dog('Buddy', 'Golden Retriever'):\*\* Tạo một đối tượng Dog với tên và giống loài.
* \*\*print(dog1.name):\*\* In ra tên của chó (thuộc tính kế thừa từ Animal).
* \*\*print(dog1.breed):\*\* In ra giống loài (thuộc tính riêng của Dog).
* \*\*print(dog1.speak()):\*\* Gọi phương thức speak() – do lớp Dog ghi đè nên in ra 'Woof!'.